TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NAM TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **06/**2025/HS-ST
Ngày: 10/01/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đỗ Thị Lệ Thủy;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đoàn Văn Minh; Ông Phạm Minh Thân;

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thùy Trang - Thư ký Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hường - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 375/2024/TLST-HS ngày 11/12/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 400/2024/QĐXXST-HS ngày 25/12/2024, đối với Bị cáo:

Họ và tên: **Trần Đình H; Sinh năm: 2001**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký HKTT: Số A đường N, thị trấn V, huyện T, thành phố Hà Nội; Địa chỉ nơi ở: Số G, Khu Đ, xã T, huyện T, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Trần Đình H1; Con bà: Vũ Thị H2; Gia đình Bị cáo có 03 chị em, Bị cáo là con thứ hai; Vợ/Con: Không; Trích lục tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/9/2024 đến ngày 04/10/2024, hiện đang bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị hại: Trường Q; Địa chỉ cơ sở A1: Số A X, phường D, quận C, thành phố Hà Nội; Địa chỉ cơ sở 2: Đường T, phường P, quận N, thành phố Hà Nội.

Người đại diện: Ông Lê Trung T; Chức vụ: Hiệu Trưởng;

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phùng Minh P; Chức vụ: Chuyên viên phòng tổ chức hành chính Trường Quốc tế - Đại học Q;

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Nguyễn Văn T1; Sinh năm: 1991; Nơi đăng ký HKTT: Xóm E, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định; Địa chỉ nơi ở: Số D, ngõ B, T, phường K, quận Đ, thành phố Hà Nội;

2. Anh Nguyễn Thế A; Sinh năm: 1994; Nơi đăng ký HKTT và nơi ở: Xóm T, xã G, huyện G, tỉnh Ninh Bình;

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa; Bị hại và Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Trần Đình H tốt nghiệp khoa Tin học và Kỹ thuật máy tính của Trường Q *(Địa chỉ: Đường T, phường P, quận N, thành phố Hà Nội)* vào tháng 7/2024. Sau khi ra trường, H chưa có việc làm ổn định nên đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản để lấy tiền tiêu sài cá nhân. Do quá trình học tập tại trường, H biết phòng máy tính P409 của trường không có người thường xuyên trông giữ và không có Camera theo dõi và hàng ngày, phòng máy tính được mở cửa ra vào từ 6 giờ 30 phút sáng đến 18 giờ 00 phút chiều nên H đã giả làm sinh viên và đến trường sớm hơn thời gian học tập của sinh viên để vào trộm cắp tài sản bằng cách dùng tô vít (chuẩn bị trước mang theo) để tháo linh kiện bên trong máy tính và H đã trộm cắp được tổng số: 30 Main (ký hiệu H510M-DV-Asrock), 40 Chip (ký hiệu I5 10400), 38 Ram (ký hiệu SP 4GB), 10 ổ cứng (ký hiệu SSD Sata 256 GB-BR). Sau khi trộm cắp tài sản, Hoằng chụp ảnh và đăng bán các linh kiện đã trộm cắp lên mạng xã hội "VGA cũ và PC Gaming Gaer". Bằng thủ đoạn trên, từ ngày 20/7/2024 đến ngày 21/9/2024, H đã 04 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của Trường Q, cụ thể như sau:

Vụ thứ 1: Khoảng 6 giờ 40 phút ngày 20/7/2024, H đeo ba lô màu đen có in chữ Bange, trong có 01 hộp tô vít chứa nhiều đầu tô vít các loại và đi đến phòng máy tính 409 của Trường Q nhưng do cửa chính bị khoá và biết trong phòng máy tính có cửa phụ thông ra phòng cục N1 (phòng này có ô cửa kính kích thước 40x60cm thông với ban công tầng 4 trường Hàn Quốc bên cạnh) nên Hoằng vòng xuống đi bộ lên ban công tầng 4 của trường Hàn Quốc và lấy tay kéo ô kính sang một bên, thì thấy cửa phụ có 01 chìa khoá cắm ổ khoá nên đã chui người vào phòng điều hòa rồi xoay chìa mở cửa đi vào phòng máy tính. Hoằng dùng tô vít đã chuẩn bị sẵn để tháo và trộm cắp 03 Main (ký hiệu H510M-DV-Asrock), 10 Chip (ký hiệu I5 10400), 10 R (ký hiệu SP 4GB) và 05 ổ cứng (ký hiệu SSD Sata 256 GB-BR). Sau đó, H cất giấu vào bao lô rồi đi về nhà tại địa chỉ: Số G, Khu Đ, xã T, huyện T, thành phố Hà Nội. Tại đây, Hoằng chụp ảnh các linh kiện trộm cắp được và sử dụng tài khoản Facebook "Hoằng Adam" đăng lên nhóm Facebook "VGA cũ và PC Gaming Gaer" để rao bán. Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, anh Nguyễn Văn T1 *(Sinh năm: 1991, trú tại: Xóm E, xã H,*

huyện H, tỉnh Nam Định) sau khi đọc được bài đăng đã sử dụng tài khoản Facebook "Nguyễn Duy T2" nhắn tin cho H để hỏi mua linh kiện với giá 21.650.000 đồng (hai bên thoả thuận giá bán 850.000 đồng/ 1 chiếc Main, 1.850.000 đồng/1 chiếc Chip, 60.000 đồng/1 chiếc Ram). Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, anh T2 đã đến nhà H để lấy linh kiện và chuyển số tiền 21.650.000 đồng từ tài khoản số 869899888888 của anh T2 tại Ngân hàng T3 đến số tài khoản số 19037580849018 của Trần Đình H tại Ngân hàng T4. Còn lại 05 ổ cứng (ký hiệu SSD Sata 256 GB-BR), H đã bán cho người không quen biết (chưa xác định được nhân thân) qua mạng xã hội Facebook với giá 250.000 đồng/1 ổ cứng được số tiền 1.250.000 đồng.

Vụ thứ 2: Bằng thủ đoạn trên, khoảng 6 giờ 40 phút ngày 29/8/2024, H tiếp tục đột nhập vào phòng máy tính 409 của Trường Q trộm cắp được: 10 Main (ký hiệu H510M-DV-Asrock), 13 Chip (ký hiệu I5 10400), 11 R (ký hiệu SP 4GB) và 05 ổ cứng (ký hiệu SSD Sata 256 GB-BR) sau đó đem về nhà cất giấu.

Vụ thứ 3: Khoảng 6 giờ 40 phút ngày 30/8/2024, H tiếp tục đột nhập vào phòng máy tính 409 của trường Q trộm cắp được: 08 Main (ký hiệu H510M-DV-Asrock), 08 Chip (ký hiệu I5 10400) và 08 Ram (ký hiệu SP 4GB) sau đó đem về nhà cất giấu.

Sau khi trộm cắp tài sản vụ thứ 2 và 3, H sử dụng Facebook "Hoằng Adam" nhắn tin cho tài khoản Facebook "Anh The N" của anh Nguyễn Thế A *(Sinh năm: 1994; HKTT: Xã G, huyện G, tỉnh Ninh Bình),* sử dụng số điện thoại 0986549912, đã bán cho anh Thế A: 15 Main (ký hiệu H510M-DV-Asrock), 15 Chip (ký hiệu I5 10400) và 07 Ram (ký hiệu SP 4GB), nhưng H không nhớ rõ mỗi lần bán cho anh Thế A bao nhiêu linh kiện, (chỉ nhớ tổng số linh kiện trộm cắp đã bán cho anh Thế A). Sau khi nhận linh kiện máy tính, anh Thế A đã chuyển khoản thanh toán tiền từ tài khoản số 0986549912 tại Ngân hàng M1 đến tài khoản số: 19037580849018 của Trần Đình H tại Ngân hàng T3. Tổng số tiền H bán linh kiện máy tính cho anh Thế A là 42.900.000 đồng. Còn lại 3 Main (ký hiệu H510M-DV-Asrock), 6 Chip (ký hiệu I5 10400), 12 Ram (ký hiệu SP 4GB) và 5 ổ cứng (ký hiệu SSD Sata 256 GB-BR) Hoằng đã đăng bán trên mạng xã hội Facebook cho nhiều người (chưa xác định nhân thân) với giá Main (ký hiệu H510M-DV-Asrock) là 900.000 đồng/1 chiếc được 2.700.000 đồng; 6 Chip (ký hiệu I5 10400) với giá 1.950.000 đồng/1 chiếc được 11.700.000 đồng; 12 Ram (ký hiệu SP 4GB) với giá 70.000 đồng/1 chiếc được 840.000 đồng và 05 ổ cứng (ký hiệu SSD Sata 256 GB-BR) với giá 250.000 đồng/1 chiếc được 1.250.000 đồng, được tổng số tiền là 16.490.000 đồng (những người mua đều trả cho H bằng tiền mặt).

Vụ thứ 4: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 21/9/2024 H tiếp tục đột nhập vào trộm cắp linh kiện máy tính gồm: 9 Main (ký hiệu H510M-DV-Asrock), 9 Chip (ký

hiệu I5 10400) và 9 Ram (ký hiệu SP 4GB). Số linh kiện sau khi trộm cắp được, H tiếp tục bán cho anh Nguyễn Văn T1 với giá bán M (ký hiệu H510M-DV-Asrock) 900.000 đồng/1 chiếc; Chip (ký hiệu I5 10400) với giá 1.950.000 đồng/1 chiếc và 9 Ram (ký hiệu SP 4GB) với giá 600.000 đồng/1 chiếc, được tổng số tiền là: 26.250.000 đồng. Anh T1 đã chuyển khoản vào tài khoản của H tại Ngân hàng T4 số tiền là 26.150.000 đồng (Hoằng bớt cho anh T1 100.000 đồng).

Tổng cộng số linh kiện máy tính H đã trộm cắp của Trường Q 04 vụ nêu trên gồm có: 30 Main H510M-DV2-Asrock màu đen, kích thước: 25x25 cm, dày 0,5 cm, 40 Chip I5 10400 màu trắng, kích thước: 5x5 cm, dày: 0,5 cm; 38 Ram SP 4GB màu đen, xanh, kích thước: dài 10 cm, rộng 5 cm, dày: 0,5 cm và 10 ổ cứng SSD màu đen, kích thước: dài 10 cm, rộng 5cm, dày 0,5 cm, Hoằng bán được tổng số tiền là: 108.440.000 đồng *(Bằng chữ: Một trăm linh tám triệu, bốn trăm bốn mươi nghìn đồng)*

Sau khi phát hiện bị mất trộm tài sản, ngày 04/10/2024 anh Phùng Minh P là đại diện theo ủy quyền của Trường Q đã đến Cơ quan điều tra trình báo về việc trường bị mất trộm tài sản gồm: 30 Main, 40 Chip, 38 Ram, 10 ổ cứng và 14 quạt C và 02 Adapter. Đến ngày 31/10/2024, anh P khai và xác định Trường Q không bị mất trộm 14 quạt Chip và 02 Adapter.

Ngày 26/9/2024 H đã đến Cơ quan điều tra đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của H như đã nêu trên.

Vật chứng tạm giữ của H: 01 ba lô màu đen có in chữ Bange; 01 hộp tô vít bên trong có nhiều đầu tô vít các loại; Tạm giữ của anh Nguyễn Văn T1: 09 chiếc Main máy tính nhãn hiệu Asrock, ký hiệu H510M-HVS đã qua sử dụng; 09 chiếc Ram máy tính nhãn hiệu DDR4 4GB đã qua sử dụng.

Tại Kết luận định giá tài sản số 232/KL-HĐĐGTS ngày 21/10/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận N, kết luận như sau:

- 30 (Ba mươi) chiếc Main máy tính để bàn nhãn hiệu Asrock, ký hiệu H510M-HVS, đã qua sử dụng, mua mới từ tháng 02/2023, đơn giá 900.000đồng/chiếc. Tổng trị giá: 27.000.000 đồng;

- 40 (Bốn mươi) chiếc Chip máy tính để bàn nhãn hiệu Intel, ký hiệu: core i5-10400 SRH3C 2.90GHZ, đã qua sử dụng, mua mới từ tháng 02/2023, đơn giá 2.000.000 đồng/chiếc. Tổng trị giá: 80.000.000 đồng;

- 38 (Ba mươi tám) chiếc Ram máy tính để bàn nhãn hiệu SP, màu đen, ký hiệu: DDR-2666 CL19 4GB, đã qua sử dụng, mua mới từ tháng 02/2023, đơn giá 200.000 đồng/chiếc. Tổng trị giá: 7.600.000 đồng;

- 10 (Mười) Ổ cứng máy tính để bàn nhãn hiệu Billion Reservoir (BR), SSD Sata 256GB, màu đen, đã qua sử dụng, mua mới từ tháng 02/2023, đơn giá 300.000 đồng/chiếc. Tổng trị giá: 3.000.000 đồng;

- 14 (Mười bốn) Quạt chip máy tính để bàn nhãn hiệu Intel E97379-003, đã qua sử dụng, mua mới từ tháng 02/2023, đơn giá 100.000 đồng/chiếc. Tổng trị giá: 1.400.000 đồng;

- 02 (Hai) chiếc Adapter nguồn màn hình máy tính để bàn nhãn hiệu Pgtec, model: PG241-1202000E, đã qua sử dụng, mua mới từ tháng 02/2023, đơn giá 150.000 đồng/chiếc. Tổng trị giá: 300.000 đồng.

Tổng cộng trị giá tài sản là: 119.300.000 đồng *(Bằng chữ: Một trăm mười chín triệu, ba trăm nghìn đồng)*

Quá trình điều tra, gia đình H đã khắc phục, bồi thường cho trường Q toàn bộ linh kiện, máy tính bị trộm cắp bằng linh kiện mới, phục hồi về nguyên trạng ban đầu như trước khi bị H trộm cắp tài sản. Trường Q không yêu cầu bồi thường về trasxch nhiệm dân sự và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho H.

Anh Nguyễn Văn T1 đề nghị được nhận lại 09 chiếc Main máy tính nhãn hiệu Asrock, ký hiệu H510M-HVS đã qua sử dụng và 09 chiếc Ram máy tính nhãn hiệu DDR4 4GB đã qua sử dụng, anh T1 đã mua của H hiện đang bị tạm giữ tại Cơ quan điều tra. Đối với số linh kiện chưa thu hồi được, H và gia đình không yêu cầu thu hồi lại tài sản.

Đối với chiếc xe Honda Wave, màu trắng đen bạc, BKS: 29M1-739.76 tạm giữ của Trần Đình H. Quá trình điều tra xác định là tài sản của ông Trần Đình H1 (bố của H) cho H mượn làm phương tiện đi lại, đăng ký chính chủ tên ông H1. Ngày 30/10/2024, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả chiếc xe nêu trên cho ông H1.

Tại Cáo trạng số: 351/CT-VKS-NTL ngày 28/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội truy tố Bị cáo Trần Đình H về tội: *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại Điểm c Khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Điều luật quy định như sau:

*"**Điều 173. Tội trộm cắp tài sản***

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm: ...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 02 đến 07 năm:

...

c) Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000

đồng;".

Tại phiên tòa, Bị cáo Trần Đình H thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của Bị cáo, xác nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố Bị cáo về tội: *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại Điểm c Khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là đúng với hành vi Bị cáo đã thực hiện và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho Bị cáo cũng là bài học sâu sắc cho Bị cáo để trở thành công dân tốt cho xã hội.

Luận tội của Kiểm sát viên: Sau khi phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội, đánh giá nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của Bị cáo Trần Đình H, Kiểm sát viên kết luận giữ quan điểm như cáo trạng đã truy tố đối với Bị cáo Trần Đình H về tội:*"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại Điểm c Khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của Bị cáo H như sau: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, sau khi phạm tội Bị cáo đã ra đầu thú, thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải; Gia đình Bị cáo đã tự nguyện bồi thường, khắc phục toàn bộ hậu quả do Bị cáo gây ra cho Bị hại, Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu về trách nhiệm dân sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho Bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử cho Bị cáo H được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự; Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng rõ ràng, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự cho Bị cáo H được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách, giao Bị cáo về UBND nơi Bị cáo cư trú để giám sát giáo dục Bị cáo trong thời gian thử thách cũng có tác dụng giáo dục Bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm c Khoản 2 Điều 173; Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, đề nghị mức hình phạt đối với Bị cáo H từ 30 đến 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng;

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với Bị cáo;

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình Bị cáo đã tự nguyện bồi thường, khắc phục toàn bộ hậu quả do Bị cáo gây ra cho Trường Q, là Bị hại, Trường Q và anh Nguyễn Văn T1, là Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án đã nhận lại tài sản, không yêu cầu về trách nhiệm dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét;

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự; Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy công cụ phạm tội của Bị cáo nhưng không có giá trị/không

sử dụng được gồm có: 01 Ba lô màu đen có in chữ Bange và 01 hộp tô vít bên trong có nhiều đầu tô vít các loại *(tạm giữ của Bị cáo)*; Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước tài sản do Bị cáo phạm tội mà có gồm có: 09 chiếc Main máy tính để bàn nhãn hiệu Asrock, ký hiệu H510M-HVS và 09 chiếc Ram máy tính để bàn nhãn hiệu DDR-2666 CL19 4GB *(do anh Nguyễn Văn T1, là Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án giao nộp tại Cơ quan điều tra).*

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của Bị cáo: Lời khai nhận tội của Bị cáo Trần Đình H tại phiên tòa phù hợp với lời khai của Bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của Bị hại và Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận thấy có đủ cơ sở để xác định: Trong thời gian từ ngày 20/7/2024 đến ngày 21/9/2024 tại phòng máy tính 409 của Trường Q *(địa chỉ: Đường T, phường P, quận N, thành phố Hà Nội),* Trần Đình H đã thực hiện 04 vụ trộm cắp tài sản, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 06 giờ 40 ngày 20/7/2024, tại phòng máy tính 409 trường Q, Trần Đình H đã có hành vi trộm cắp: 03 M (ký hiệu H510M-DV-Asrock), 10 Chip (ký hiệu I5 10400), 10 R (ký hiệu SP 4GB) và 05 ổ cứng (ký hiệu SSD Sata 256 GB-BR). Tổng trị giá tài sản Hoằng trộm cắp là: 26.200.000 đồng *(Bằng chữ: Hai mươi sáu triệu, hai trăm nghìn đồng);*

Vụ thứ 2: Khoảng 06 giờ 40 ngày 29/8/2024, tại phòng máy tính 409 trường Q, Trần Đình H đã có hành vi trộm cắp: 10 M (ký hiệu H510M-DV-Asrock), 13 Chip (ký hiệu I5 10400), 11 R (ký hiệu SP 4GB) và 05 ổ cứng (ký hiệu SSD Sata 256 GB-BR). Tổng trị giá tài sản Hoằng trộm cắp là: 38.700.000 đồng *(Bằng chữ: Ba mươi tám triệu, bẩy trăm nghìn đồng);*

Vụ thứ 3: Khoảng 6 giờ 40 phút ngày 30/8/2024, tại phòng máy tính 409 Trường Q, Trần Đình H đã có hành vi trộm cắp: 08 M (ký hiệu H510M-DV-Asrock), 08 Chip (ký hiệu I5 10400) và 08 Ram (ký hiệu SP 4GB). Tổng trị giá tài sản Hoằng trộm cắp là: 24.800.000 đồng *(Bằng chữ: Hai mươi bốn triệu, tám trăm nghìn đồng);*

Vụ thứ 4: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 21/9/2024, tại phòng máy tính 409 Trường Q, Trần Đình H đã có hành vi trộm cắp: 9 Main (ký hiệu H510M-DV-Asrock), 9 Chip (ký hiệu I5 10400) và 9 Ram (ký hiệu SP 4GB). Tổng trị giá tài sản Hoằng trộm cắp là: 27.900.000 đồng *(Bằng chữ: Hai mươi bẩy triệu, chín trăm nghìn đồng);*

Tổng trị giá tài sản Hoằng trộm cắp 04 vụ là: 117.600.000 đồng *(Bằng chữ: Một trăm mười bẩy triệu, sáu trăm nghìn đồng);*

Bị cáo đã khai nhận tội, hậu quả đã được gia đình Bị cáo tự nguyện bồi thường, khắc phục. Trường Q là Bị hại và anh Nguyễn Văn T1, là Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án đã nhận lại tài sản, không yêu cầu về trách nhiệm dân sự và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Bị cáo.

Bị cáo H thực hiện 04 vụ trộm cắp tài sản nhưng không lấy việc phạm tội làm nguồn sống, nguồn thu nhập chính của Bị cáo nên hành vi phạm tội của Bị cáo không có tính chất chuyên nghiệp.

Hành vi nêu trên của Bị cáo Trần Đình H đã đủ yếu tố cấu thành tội: *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại Điểm c Khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố Bị cáo H về tội danh và khung hình phạt như đã viện dẫn là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét hành vi phạm tội của Bị cáo H là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng đến cuộc sống của người dân. Bị cáo H phạm tội với lỗi cố ý, nhận thức được hậu quả xảy ra nhưng vẫn cố ý phạm tội. Vì vậy, Bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự.

[2] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử nhận thấy: Bị cáo H có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, sau khi phạm tội Bị cáo đã ra đầu thú, thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải; Gia đình Bị cáo đã tự nguyện bồi thường, khắc phục toàn bộ hậu quả do Bị cáo gây ra cho Bị hại và Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, Bị hại và Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án đã nhận lại tài sản, không yêu cầu về trách nhiệm dân sự và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Bị cáo, nên Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Bị cáo phạm tội nhiều lần nên Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm g Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự;

Hội đồng xét xử khi lượng hình, xét thấy Bị cáo H có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Bị cáo phạm tội nhiều lần, nhưng các lần phạm tội đều thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng rõ ràng, thuộc trường hợp được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự, không cần phải bắt Bị cáo chấp hành hình phạt tù, cho Bị cáo H được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách, giao Bị cáo về UBND nơi Bị cáo cư trú để giám sát giáo dục Bị cáo trong thời gian thử thách cũng có tác dụng giáo dục Bị cáo và răn đe phòng ngừa chung. Gia đình các Bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục Bị cáo.

[3] Về đề nghị của Kiểm sát viên đối với việc giải quyết vụ án: Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo H từ 30 đến 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 60 tháng là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của Bị cáo và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử xét.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy Bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với Bị cáo, như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa, là có căn cứ.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Gia đình Bị cáo H đã tự nguyện bồi thường, khắc phục toàn bộ hậu quả do Bị cáo gây ra cho Bị hại và Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, Trường Q là Bị hại và anh Nguyễn Văn T1 là Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án đã nhận lại tài sản, không yêu cầu về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Khoản 1, Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự; Tịch thu tiêu hủy công cụ phạm tội của Bị cáo nhưng không có giá trị/không sử dụng được gồm có: 01 Ba lô màu đen có in chữ Bange và 01 hộp tô vít bên trong có nhiều đầu tô vít các loại *(tạm giữ của Bị cáo)*; Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước tài sản do Bị cáo phạm tội mà có gồm có: 09 chiếc Main máy tính để bàn nhãn hiệu Asrock, ký hiệu H510M-HVS và 09 chiếc Ram máy tính để bàn nhãn hiệu DDR-2666 CL19 4GB *(do anh Nguyễn Văn T1, là Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án giao nộp tại Cơ quan điều tra)* như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa, là có căn cứ.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, Bị cáo, Bị hại, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng. Vì vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và của Người tiến hành tố tụng, đã thực hiện đều hợp pháp.

[8] Về án phí: Bị cáo H phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm;

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, Bị hại, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điểm c Khoản 2 Điều 173; Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điểm g Khoản 1 Điều 52; Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Trần Đình H phạm tội: "Trộm cắp tài sản";

Xử phạt: Bị cáo **Trần Đình H 30** *(Ba mươi)* **tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60** *(Sáu mươi)* **tháng kể từ ngày tuyên án**.

Giao Bị cáo H cho Ủy ban nhân dân thị trấn V, huyện T, thành phố Hà Nội để giám sát, giáo dục Bị cáo trong thời gian thử thách; Gia đình Bị cáo H có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục Bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Khoản 1, Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự;

Tịch thu tiêu hủy công cụ phạm tội của Bị cáo nhưng không có giá trị/không sử dụng được gồm có: 01 Ba lô màu đen có in chữ Bange và 01 hộp tô vít bên trong có nhiều đầu tô vít các loại;

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước tài sản do Bị cáo phạm tội mà có gồm có: 09 chiếc Main máy tính để bàn nhãn hiệu Asrock, ký hiệu H510M-HVS và 09 chiếc Ram máy tính để bàn nhãn hiệu DDR-2666 CL19 4GB;

(Có đặc điểm theo Biên bản giao, nhận vật chứng số: 90 ngày 06/12/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội);

Căn cứ vào Khoản 2 Điều 136; Khoản 1, Khoản 4 Điều 331, Khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng Hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Về án phí: Bị cáo H phải chịu 200.000 đồng *(Bằng chữ: Hai trăm nghìn đồng)* án phí Hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án;

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc ngày Bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật;

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo phần Bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của họ trong

thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc ngày Bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:
- Bị cáo; Bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án**;**
- VKSND Q.Nam Từ Liêm;
- VKSND TP Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- Công an Q.Nam Từ Liêm;
- TT lý lịch-Sở Tư pháp TP . Hà Nội;
- Chi cục THADS Q.NamTừ Liêm;
- Bộ phận Thi hành án HS TAND Q.Nam Từ Liêm;
-UBND thị trấn Văn Điển, H.Thanh Trì, TP . Hà Nội;
- Gia đình bị cáo Hoằng;
- Lưu HS - VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Lệ Thủy

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Đỗ Thị Lệ Thủy

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Lệ Thủy